

Số: 23 /KL-TTra

Nghệ An, ngày 01 tháng 7 năm 2024

KẾT LUẬN THANH TRA
Về quản lý và thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ

Căn cứ Luật Thanh tra ngày 14 tháng 11 năm 2022;

Căn cứ Luật Khoa học và Công nghệ ngày 18 tháng 6 năm 2013;

Căn cứ Quyết định số 65/QĐ-SKHHCN ngày 18 tháng 02 năm 2022 của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Nghệ An về việc Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Thanh tra Sở;

Xét Báo cáo kết quả thanh tra ngày 21 tháng 6 năm 2024 của Đoàn thanh tra theo Quyết định số 15/QĐ-TTra ngày 04 tháng 4 năm 2024, Chánh Thanh tra Sở Khoa học và Công nghệ (KH&CN) kết luận thanh tra như sau:

1. Khái quát chung về nhiệm vụ

1.1. Loại hình và tên nhiệm vụ:

Đề tài: “Nghiên cứu tính kháng kháng sinh của các chủng vi khuẩn gây nhiễm khuẩn huyết (sepsis) tại Bệnh viện Hữu nghị Đa khoa Nghệ An”; (sau đây viết tắt là Đề tài).

1.2. Tổ chức chủ trì, chủ nhiệm:

- Tổ chức chủ trì: Bệnh viện Hữu nghị Đa khoa Nghệ An; địa chỉ: Km5 Đại lộ Lê Nin, xã Nghi Phú, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An.

- Chủ nhiệm: Ông Trịnh Xuân Nam, Phó Giám đốc Bệnh viện Hữu nghị Đa khoa Nghệ An.

1.3. Mục tiêu của Đề tài:

- Đánh giá được mức độ kháng kháng sinh và tỉ lệ các chủng vi khuẩn gây nhiễm khuẩn huyết.

- Đề xuất một số giải pháp làm giảm tỷ lệ kháng kháng sinh của các chủng vi khuẩn gây nhiễm khuẩn huyết.

1.4. Kinh phí, thời gian thực hiện:

- Tổng kinh phí thực hiện: 782.591.000 đồng (bảy trăm tám mươi hai triệu, năm trăm chín mươi một ngàn đồng); trong đó: kinh phí từ ngân sách sự nghiệp KH&CN:

782.591.000 đồng (bảy trăm tám mươi hai triệu, năm trăm chín mươi một ngàn đồng); kinh phí từ nguồn khác: 0 đồng (không đồng).

- Thời gian thực hiện: 24 tháng (bắt đầu từ tháng 9/2021 đến tháng 9/2023), đề tài được gia hạn thêm 6 tháng (đến tháng 3/2024). Tại thời điểm thanh tra, Đề tài đã được nghiệm thu.

2. Kết quả kiểm tra, xác minh

2.1. Các nội dung đã tiến hành thanh tra:

2.1.1. Thanh tra về thủ tục, hồ sơ thẩm định, tuyển chọn cơ quan chủ trì và cá nhân thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ;

2.1.2. Thanh tra về quá trình triển khai và kết quả thực hiện nhiệm vụ so sánh với thuyết minh đề cương và hợp đồng đã ký kết;

2.1.3. Thanh tra về việc quản lý và sử dụng kinh phí để thực hiện nhiệm vụ từ nguồn ngân sách nhà nước theo quy định của pháp luật;

2.1.4. Thanh tra về nghiệm thu và thanh lý hợp đồng; về đăng ký, lưu giữ và công bố kết quả thực hiện nhiệm vụ.

2.2. Kết quả:

2.2.1. Về thủ tục, hồ sơ:

a) Thủ tục:

- Xuất phát từ đề xuất đặt hàng của Sở Y tế và kết quả làm việc của Hội đồng KH&CN cấp tỉnh, Đề tài được đưa vào danh mục nhiệm vụ KH&CN cấp tỉnh thực hiện trong đợt 1 năm 2021.

- Trên cơ sở xem xét, đánh giá Thuyết minh đề tài của Hội đồng KH&CN tư vấn tuyển chọn tổ chức và cá nhân chủ trì thực hiện đề tài KHCN cấp tỉnh (được thành lập theo Quyết định số 81/QĐ-HĐKH ngày 11 tháng 3 năm 2021 của Giám đốc Sở KH&CN); UBND tỉnh đã ban hành quyết định công nhận Bệnh viện Hữu nghị Đa khoa Nghệ An là tổ chức chủ trì, ông Trịnh Xuân Nam là chủ nhiệm thực hiện Đề tài.

- Ngày 09 tháng 9 năm 2021, Sở KH&CN (bên A, đại diện là ông: Trần Quốc Thành - Giám đốc Sở) đã ký Hợp đồng số 813/HĐ-SKH&CN về thực hiện đề tài khoa học và công nghệ với Bệnh viện Hữu nghị Đa khoa Nghệ An (bên B, đại diện là ông: Nguyễn Văn Hương - Giám đốc, ông: Trịnh Xuân Nam - Chủ nhiệm đề tài).

b) Hồ sơ:

Hồ sơ thẩm định, tuyển chọn của Đề tài gồm có:

- Quyết định số 1409/QĐ-UBND ngày 07 tháng 5 năm 2020 của UBND tỉnh Nghệ An phê duyệt danh mục nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh thực hiện năm 2020 (đợt 2) và năm 2021 (đợt 1);

- Quyết định số 81/QĐ-HĐKH ngày 11 tháng 3 năm 2021 của Giám đốc Sở KH&CN về việc thành lập hội đồng KH và CN tư vấn tuyển chọn tổ chức và cá nhân chủ trì thực hiện đề tài KH và CN cấp tỉnh năm 2021;

- Thuyết minh đề tài của Bệnh viện Hữu nghị Đa khoa Nghệ An;

- Biên bản họp Hội đồng KH&CN đánh giá hồ sơ đăng ký tuyển chọn tổ chức và cá nhân chủ trì thực hiện đề tài khoa học và công nghệ ngày 17/3/2021;

- Quyết định số 3249/QĐ-UBND ngày 06 tháng 9 năm 2021 của UBND tỉnh Nghệ An về việc phê duyệt thuyết minh đề tài, công nhận tổ chức chủ trì, chủ nhiệm đề tài;

- Hợp đồng số 813/HĐ-SKH&CN ngày 09 tháng 9 năm 2021 thực hiện đề tài khoa học và công nghệ.

c) Tổ chức chủ trì và chủ nhiệm Đề tài:

- Tổ chức chủ trì: Bệnh viện Hữu nghị Đa khoa Nghệ An là Bệnh viện Đa khoa hạng I, tuyến cuối cùng về khám, chữa bệnh đa khoa trên địa bàn tỉnh Nghệ An đồng thời tuyến cuối khám, chữa bệnh về chuyên ngành Nội khoa, Ngoại khoa và Sản phụ khoa của khu vực Bắc Trung bộ. Bệnh viện Hữu nghị Đa khoa Nghệ An có chức năng, nhiệm vụ tham mưu cho ngành Y tế xây dựng chiến lược phát triển các chuyên ngành thuộc lĩnh vực khám chữa bệnh trên toàn tỉnh và khu vực; trực tiếp triển khai thực hiện cấp cứu, khám bệnh, chữa bệnh cho nhân dân trong tỉnh, các tỉnh trong khu vực và nước bạn Lào; đào tạo cán bộ y tế; nghiên cứu khoa học về y học; chỉ đạo tuyển dưới về chuyên môn, kỹ thuật; tham gia công tác phòng bệnh; hợp tác quốc tế; là cơ sở đào tạo thực hành cho một số các trường đại học uy tín và cao đẳng Y - Dược trong cả nước. Bệnh viện Hữu nghị Đa khoa Nghệ An chưa đăng ký hoạt động khoa học công nghệ.

- Chủ nhiệm: Họ và tên: Trịnh Xuân Nam; sinh năm: 1969; trình độ chuyên môn: Thạc sĩ, bác sĩ Chuyên khoa II; chức danh nghiên cứu: Nghiên cứu viên chính; chức vụ và đơn vị công tác: Phó Giám đốc Bệnh viện Hữu nghị Đa khoa Nghệ An. Số năm công tác tính từ thời điểm bắt đầu làm việc đến khi đăng ký thực hiện nhiệm vụ là 28 năm; là người chủ trì xây dựng thuyết minh đề tài, có đủ khả năng trực tiếp tổ chức thực hiện và bảo đảm đủ thời gian để chủ trì thực hiện công việc nghiên cứu của nhiệm vụ khoa học và công nghệ.

2.2.2. Về quá trình triển khai và kết quả thực hiện nhiệm vụ so sánh với thuyết minh đề cương và hợp đồng đã ký kết:

a) Nội dung chuyên môn của đề tài bao gồm: (1) Nghiên cứu tỷ lệ các chủng vi khuẩn thường gặp gây nhiễm khuẩn huyết (sepsis); (2) Nghiên cứu tính kháng kháng sinh và các yếu tố liên quan đến tính kháng kháng sinh của các chủng vi khuẩn gây nhiễm khuẩn huyết; (3) Đề xuất một số giải pháp nhằm giảm tỷ lệ kháng kháng sinh của các chủng vi khuẩn gây nhiễm khuẩn huyết; (4) Hội thảo khoa học bàn giải pháp giảm tỷ lệ kháng kháng sinh của chủng vi khuẩn gây nhiễm khuẩn huyết.

b) Theo báo cáo của Đoàn thanh tra, đến tại thời điểm thanh tra, tổ chức chủ trì và chủ nhiệm đề tài đã thực hiện xong các nội dung chuyên môn; cụ thể như sau:

- Đã nghiên cứu tỷ lệ các chủng vi khuẩn thường gặp gây nhiễm khuẩn huyết trên cơ sở: lựa chọn 2082 bệnh nhân (được chẩn đoán nhiễm khuẩn huyết) đưa vào nghiên cứu; nuôi cấy mẫu bệnh phẩm 01 lần (mỗi bệnh nhân nuôi cấy 02 mẫu, tổng số mẫu: $2082 \times 2 = 4164$ mẫu) và xác định được 246 bệnh nhân có kết quả cấy máu dương tính với nhiễm khuẩn huyết.

- Đã nghiên cứu tính kháng kháng sinh và các yếu tố liên quan đến tính kháng kháng sinh của các chủng vi khuẩn gây nhiễm khuẩn huyết trên cơ sở đánh giá mức độ kháng kháng sinh bằng các chỉ tiêu: lâm sàng, cận lâm sàng, huyết động, kháng sinh đồ và vi khuẩn kháng thuốc định lượng (MIC) của 246 mẫu bệnh phẩm. Kết quả: đã đưa ra được các chủng vi khuẩn gây nhiễm khuẩn huyết thường gặp (trên 246 mẫu bệnh phẩm) gồm có: **Gram âm:** *E.coli*, *K.Pneumoniae*, *Burkholderia pseudomallei*, *Salmonella sp*, *Acinetobacter baumannii*, *Proteus mirabilis*, *Pseudomonas aeruginosa*, *Khác (Aeromonas, Enterobacter, Serratia)*; **Gram dương:** *S. aureus*, *Enterococcus sp*. Đã xác định các yếu tố liên quan đến tính kháng kháng sinh của các chủng vi khuẩn gây nhiễm khuẩn huyết, gồm: nhóm nguy cơ cao (tuổi cao, xơ gan, đái tháo đường, lạm dụng corticoid, suy thận mạn); yếu tố nguy cơ nhiễm đa kháng; kháng sinh kinh nghiệm không phù hợp với vi khuẩn phân lập; mức độ đề kháng kháng sinh đối với mỗi loại kháng sinh ở các vi khuẩn thường gặp.

- Đã đề xuất được một số giải pháp nhằm giảm tỷ lệ kháng kháng sinh của các chủng vi khuẩn gây nhiễm khuẩn huyết, bao gồm:

+ Phác đồ điều trị khám chữa bệnh nhiễm khuẩn huyết;

+ Nhóm giải pháp về khuyến cáo sử dụng kháng sinh không hợp lý trong khám chữa bệnh nhiễm khuẩn huyết: (1) thực hiện quản lý sử dụng kháng sinh trong bệnh viện theo tài liệu hướng dẫn của Bộ Y tế (được ban hành kèm theo Quyết định số

5631/QĐ-BYT ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Y tế) và kế hoạch hành động quốc gia về chống kháng thuốc; (2) kiểm soát việc dùng kháng sinh, không bán kháng sinh bừa bãi, sử dụng/bán kháng sinh phải có chỉ định của bác sỹ; (3) dùng kháng sinh theo dược động học (PK), dược lực học (PD) của kháng sinh, hạn chế sử dụng kháng sinh dưới liều điều trị; (4) điều trị xuống thang kháng sinh; (5) kiểm soát chặt chẽ và nâng cao hiệu quả các biện pháp chống nhiễm khuẩn bệnh viện; (6) tăng cường hệ thống quản lý và phân phối kháng sinh, kiểm soát và hạn chế sử dụng kháng sinh trong chăn nuôi thú y.

+ Nhóm giải pháp về nâng cao tỉ lệ nuôi cấy vi khuẩn dương tính, phân lập được chính xác tác nhân gây bệnh: bệnh nhân phải được cấy máu trước khi sử dụng kháng sinh, kết hợp với các giải pháp về kỹ thuật lấy máu, thể tích máu.

- Đã tổ chức Hội thảo khoa học bàn giải pháp giảm tỷ lệ kháng kháng sinh của chủng vi khuẩn gây nhiễm khuẩn huyết; thành phần: tổ chức chủ trì, chủ nhiệm; đại diện các Sở: Y tế, Khoa học và Công nghệ; các chuyên gia, bác sỹ, điều dưỡng của các bệnh viện...(số lượng: 50 người); thời gian: 01 buổi (14h00 ngày 01/02/2024) tại Bệnh viện Hữu nghị Đa khoa Nghệ An.

c) Theo giao kết tại Hợp đồng số 813/HĐ-SKH&CN, trong nội dung chuyên môn 01, phần việc về nuôi cấy bệnh phẩm phải thực hiện 03 lần. Trong nội dung chuyên môn 02, phải sử dụng MIC piperacillin. Tuy nhiên trong thực tế, phía thực hiện Đề tài chỉ thực hiện nuôi cấy bệnh phẩm 01 lần; sử dụng MIC ciprofloxacin thay cho MIC piperacillin. Việc thay đổi này đã được tổ chức chủ trì đề xuất đến Sở KH&CN bằng văn bản (Văn bản số 2556/TTr-BV ngày 31/12/2022 của Bệnh viện Hữu nghị Đa khoa Nghệ An về việc đề nghị thay đổi trong quá trình thực hiện đề tài KH&CN).

2.2.3. Về việc quản lý và sử dụng kinh phí để thực hiện nhiệm vụ từ nguồn ngân sách nhà nước theo quy định của pháp luật:

a) Về việc cấp kinh phí:

- Theo khoản 2 Điều 3 Hợp đồng số 813/HĐ-SKH&CN, kinh phí thực hiện Đề tài sẽ được tạm ứng dự kiến theo năm: năm 2021: 300.000.000 đồng; năm 2022: 300.000.000 đồng; năm 2023: 182.591.000 đồng. Tiến độ thanh toán, tạm ứng, hoàn tạm ứng kinh phí thực hiện các nội dung của Đề tài được thanh toán theo thực tế khối lượng công việc được nghiệm thu; việc tạm ứng kinh phí đợt sau phải có hồ sơ thanh

toán hoàn ứng cho đợt trước. Quyết toán: theo thực chi và theo nội dung dự toán được phê duyệt.

- Theo báo cáo của Đoàn thanh tra, đến thời điểm thanh tra, Sở KH&CN đã cấp tạm ứng lần 1 vào tháng 12 năm 2021 là 300.000.000 đồng để thực hiện Đề tài.

b) Về quản lý và sử dụng kinh phí:

Theo báo cáo của Đoàn thanh tra, đến thời điểm thanh tra tổ chức chủ trì và chủ nhiệm Đề tài chưa thực hiện quyết toán kinh phí đã được cấp năm 2021.

2.2.4. Về nghiệm thu và thanh lý hợp đồng; về đăng ký, lưu giữ và công bố kết quả thực hiện nhiệm vụ:

- Đề tài đã được Hội đồng nghiệm thu cấp tỉnh (Hội đồng nghiệm thu được thành lập theo Quyết định số 52/QĐ-HĐKH ngày 29/3/2024 của Giám đốc Sở KH&CN) nghiệm thu xếp loại “Xuất sắc” (thể hiện tại Biên bản đánh giá nghiệm thu kết quả đề tài KH&CN cấp tỉnh ngày 04/4/2024). Tại thời điểm thanh tra, đề tài chưa thanh lý hợp đồng.

- Bệnh viện Hữu nghị Đa khoa Nghệ An đã thực hiện đăng ký và giao nộp kết quả thực hiện nhiệm vụ KH&CN tại Trung tâm Thông tin KH&CN và Tin học Nghệ An; đã được cấp Giấy chứng nhận đăng ký kết quả thực hiện nhiệm vụ KH&CN sử dụng ngân sách nhà nước (Giấy chứng nhận số 02/2024 ngày 27/5/2024).

- Bệnh viện Hữu nghị Đa khoa Nghệ An chưa nộp hồ sơ công nhận kết quả thực hiện nhiệm vụ cấp tỉnh.

3. Kết luận

3.1. Trình tự, thủ tục đề xuất, xét hồ sơ, tuyển chọn Đề tài đảm bảo đúng theo quy định của Quyết định số 14/2016/QĐ-UBND ngày 02/02/2016 của UBND tỉnh Nghệ An về việc ban hành quy định quản lý nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp tỉnh sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Nghệ An (Quyết định số 14/2016/QĐ-UBND). Ông Trịnh Xuân Nam đáp ứng các điều kiện làm chủ nhiệm quy định tại khoản 2, khoản 3 Điều 9 Quyết định số 14/2016/QĐ-UBND. Bệnh viện Hữu nghị Đa khoa Nghệ An cơ bản đáp ứng các điều kiện làm tổ chức chủ trì quy định tại khoản 1 Điều 9 Quyết định số 14/2016/QĐ-UBND.

3.2. Đề tài đã được triển khai thực hiện nghiêm túc, khoa học, đạt được các mục tiêu đề ra; các nội dung chuyên môn có chất lượng cao. Kết quả nghiên cứu của Đề tài đã đưa ra được các kết luận, kiến nghị, giải pháp có ý nghĩa trong việc sử dụng thuốc kháng sinh hiện nay, đặc biệt sẽ tác động tích cực đến ý thức cộng đồng, các cơ sở y tế, nhà thuốc, cơ quan, tổ chức, cá nhân quản lý thuốc trong sử dụng thuốc. Tổ chức chủ trì và chủ nhiệm đã bàn giao đầy đủ các sản phẩm của đề tài theo đúng yêu

cầu của hợp đồng ký kết. Việc giảm số lần nuôi cấy bệnh phẩm tại nội dung chuyên môn 01 và dùng MIC ciprofloxacin thay cho MIC piperacillin tại nội dung chuyên môn 02 là phù hợp với thực tiễn nghiên cứu, không làm ảnh hưởng đến chất lượng các nội dung chuyên môn. Điều này được minh chứng qua việc Đề tài đã được Hội đồng nghiệm thu đánh giá cao, đạt loại xuất sắc.

3.3. Sở KH&CN đã cấp kinh phí thực hiện Đề tài theo đúng hợp đồng ký kết. Tuy nhiên, tổ chức chủ trì và chủ nhiệm chưa thực hiện thanh quyết toán số kinh phí đã được cấp trong năm 2021, nên đoàn thanh tra chưa thể có đánh giá, kết luận về công tác quản lý và sử dụng kinh phí.

3.4. Đề tài đã được nghiệm thu, đạt loại xuất sắc. Tổ chức chủ trì đã thực hiện đăng ký và giao nộp kết quả thực hiện nhiệm vụ KH&CN theo đúng quy định tại Điều 10 Thông tư số 14/2014/TT-BKHHCN ngày 11/6/2014 của Bộ trưởng Bộ KH&CN quy định về việc thu thập, đăng ký, lưu giữ và công bố thông tin về nhiệm vụ khoa học và công nghệ; khoản 3 Điều 1 Thông tư số 11/2023/TT-BKHHCN ngày 26/6/2023 của Bộ trưởng Bộ KH&CN sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 14/2014/TT-BKHHCN ngày 11/6/2014 của Bộ trưởng Bộ KH&CN quy định về việc thu thập, đăng ký, lưu giữ và công bố thông tin về nhiệm vụ khoa học và công nghệ và Thông tư số 10/2017/TT-BKHHCN ngày 28/6/2017 của Bộ trưởng Bộ KH&CN quy định về xây dựng, quản lý, khai thác, sử dụng, duy trì và phát triển cơ sở dữ liệu quốc gia về khoa học và công nghệ). Đề tài chưa được Giám đốc Sở KH&CN ra quyết định công nhận kết quả thực hiện theo đúng quy định tại khoản 2 Điều 29 Quyết định số 14/2016/QĐ-UBND. Đề tài chưa được công bố kết quả thực hiện theo quy định tại Điều 30 Quyết định số 14/2016/QĐ-UBND; Điều 24 Thông tư số 14/2014/TT-BKHHCN; khoản 8 Điều 1 Thông tư số 11/2023/TT-BKHHCN.

4. Các biện pháp xử lý theo thẩm quyền đã áp dụng

Không.

5. Yêu cầu, kiến nghị

5.1. Đối với tổ chức chủ trì và chủ nhiệm:

- Hoàn thiện, nộp hồ sơ công nhận kết quả thực hiện nhiệm vụ để có cơ sở trình Giám đốc Sở KH&CN xem xét ban hành quyết định công nhận kết quả thực hiện nhiệm vụ;
- Thực hiện các thủ tục thanh quyết toán kinh phí theo đúng quy định của pháp luật;
- Phối hợp với Phòng Quản lý Khoa học và bộ phận kế toán của Sở KH&CN thực hiện thanh lý hợp đồng theo đúng quy định;

- Tổ chức công khai Kết luận thanh tra này theo quy định tại điểm d khoản 3 Điều 79 Luật Thanh tra, điểm c khoản 2 Điều 49 Nghị định số 43/2023/NĐ-CP ngày 30/6/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Thanh tra.

5.2. Đối với Phòng Quản lý Khoa học:

- Hướng dẫn tổ chức chủ trì và chủ nhiệm hoàn thiện hồ sơ, tham mưu Giám đốc Sở KH&CN xem xét ban hành quyết định công nhận kết quả thực hiện nhiệm vụ;
- Chủ trì, phối hợp với bộ phận kế toán của Sở và tổ chức chủ trì, chủ nhiệm thực hiện thanh lý hợp đồng theo đúng quy định.

5.3. Đối với bộ phận kế toán của Sở:

- Chủ trì, phối hợp với tổ chức chủ trì, chủ nhiệm thực hiện thanh quyết toán kinh phí theo đúng quy định của pháp luật;
- Phối hợp với Phòng Quản lý Khoa học, tổ chức chủ trì, chủ nhiệm thực hiện thanh lý hợp đồng theo đúng quy định;
- Kịp thời báo cáo, tham mưu Giám đốc Sở xử lý, kiến nghị xử lý những khó khăn, vướng mắc (nếu có).

5.4. Đối với Trung tâm Thông tin KH&CN và Tin học:

Sau khi Giám đốc Sở KH&CN ban hành quyết định công nhận kết quả thực hiện nhiệm vụ, thực hiện công bố kết quả thực hiện nhiệm vụ theo đúng quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Thanh tra tỉnh; (Báo cáo)
- Ban Giám đốc;
- Phòng QLKH;
- Văn phòng Sở;
- Bệnh viện Hữu nghị Đa khoa Nghệ An;
- Các thành viên Đoàn thanh tra;
- Trung tâm TT KHCN&TH;
- Lưu: TTra; HSTT.

CHÁNH THANH TRA



Nguyễn Mạnh Hà